

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG H
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 09 – 7 – 2024
V/v “Tranh chấp xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG H, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Vệ

Ông Nguyễn Xuân Thành

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 40//2024/QĐST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Quỳnh Nh, sinh năm 1997; Địa chỉ cư trú: ấp Khai L, xã Đất M, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Trí H, sinh năm 1993; Địa chỉ cư trú: ấp Cái M, xã Đất M, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên toà chị Võ Quỳnh Nh trình bày: Chị và anh Trần Trí H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đất M, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, khoảng đến đầu năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, thường hay cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, gia đình có hàn gắn nhiều lần Nhng không thành, vợ chồng đã ly thân từ tháng 02 năm 2023 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Trí H.

Về con chung: Chị Võ Quỳnh Nh và anh Trần Trí H có 02 con chung tên Trần Ánh Ng, sinh ngày 27/11/2016; Trần Kim Ph, sinh ngày 01/12/2022, Hiện nay Trần Ánh Ng đang sống với anh Trần Chí H, Trần Kim Ph đang sống với mẹ, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con là Trần Kim Ph, đối với cháu Trần Ánh Ng có nguyện

vọng ở với ai người đó nuôi, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi nhận ý kiến của đương sự ngày 30/5/2024 anh Trần Trí H thống nhất với lời trình bày của chị Nh về thời gian kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, Nhng do còn thương vợ con nên anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Võ Quỳnh Nh. Về con chung anh thống nhất có 02 người con chung chung tên Trần Ánh Ng, sinh ngày 27/11/2016; Trần Kim Ph, sinh ngày 01/12/2022. Hiện nay, Trần Ánh Ng đang sống với anh Trần Chí H, Trần Kim Ph đang sống với mẹ, sau khi ly hôn anh đồng ý giao Trần Ánh Ng cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, anh đồng ý tiếp tục nuôi Trần Kim Ph, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, chị Võ Quỳnh Nh có mặt vẫn bảo lưu quan điểm theo đơn khởi kiện không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Anh Trần Trí H có mặt về hôn nhân anh đồng ý ly hôn với chị Võ Quỳnh Nh, về con chung và tài sản chung, nợ thu, nợ trả anh vẫn bảo lưu quan điểm Nh đã trình bày tại biên bản ngày 30/5/2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Võ Quỳnh Nh khởi kiện xin ly hôn với anh Trần Trí H, địa chỉ: Ấp Cái M, xã Đất M, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Quỳnh Nh và anh Trần Trí H chung sống tự nguyện với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Đất Mũi, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị Nh và anh H là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy, giữa chị Nh và anh H mâu thuẫn trong thời gian dài, gia đình hai bên có hàn gắn Nhng không thành và đã ly thân từ tháng 02 năm 2023 cho đến nay; tại phiên tòa hôm nay chị Nh và anh H có mặt đều thống nhất thuận tình ly hôn, cho thấy mâu thuẫn giữa chị Nh và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, việc chị Nh yêu cầu xin ly hôn với anh H là có căn cứ pháp luật, nên ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Quỳnh Nh đối với anh Trần Trí H theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Võ Quỳnh Nh và anh Trần Trí H có 02 con chung tên

Trần Ánh Ng, sinh ngày 27/11/2016; Trần Kim Ph, sinh ngày 01/12/2022. Hiện nay, Trần Ánh Ng đang sống với anh Trần Chí H, Trần Kim Ph đang sống với mẹ, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con là Trần Kim Ph, Trần Ánh Ng có nguyện vọng ở với ai người đó nuôi, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay cháu Trần Ánh Ng, sinh ngày 27/11/2016 đang sống chung với anh H, có nguyện vọng sống chung với anh H nên tiếp tục giao cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp; đối với Trần Kim Ph, sinh ngày 01/12/2022, đang sống chung với chị Nh, chị Nh yêu cầu nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy hiện Trần Kim Ph chưa tròn 36 tháng tuổi theo quy định tại điều 81 Luật hôn nhân gia đình thì giao con cho chị Nh nuôi dưỡng là phù hợp. Các đương sự không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Chị Võ Quỳnh Nh và anh Trần Chí H không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở Nhng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của nhau.

[4] Về chia tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[5] Về án phí: Chị Võ Quỳnh Nh là Nh đơn trong vụ án phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Quỳnh Nh với anh Trần Trí H.

Về con chung: Giao con chung của chị Võ Quỳnh Nh và anh Trần Trí H là Trần Ánh Ng, sinh ngày 27/11/2016 cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng,; Giao cháu Trần Kim Ph, sinh ngày 01/12/2022 cho chị Nh tiếp tục nuôi dưỡng, chị Nh và anh H không phải

cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Võ Quỳnh Nh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị Nh đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0014953 ngày 04/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng H được chuyển thu.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ng H;
- Chi cục THA dân sự huyện Ng H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Đất M, huyện Ng H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn A Đam

